

Về giá trị mục tiêu của Chính sách An sinh xã hội ở nước ta thời kỳ đổi mới hiện nay

TS. DƯƠNG THỊ THỤC ANH

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: duongthucanh1972.cth@gmail.com

Nhận ngày 16 tháng 6 năm 2025; chấp nhận đăng tháng 8 năm 2025.

Tóm tắt: Qua 39 năm thực hiện đổi mới, Việt Nam luôn kiên trì xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa vì mục tiêu "Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh" trong đó lấy tăng trưởng kinh tế với cải thiện chất lượng cuộc sống, đảm bảo quy mô thu nhập cho nhân dân lao động là nội dung cốt yếu. Trong các Văn kiện Đại hội, Đảng ta khẳng định rất rõ: Chăm lo và không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân là mục tiêu cao nhất của sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Cũng trong mục tiêu này, Đảng, Nhà nước đã xác định và phấn đấu đến năm 2030 hệ thống An sinh xã hội sẽ được bao phủ đến toàn dân trên phạm vi cả nước. Vì vậy, bảo đảm thực hiện Chính sách An sinh xã hội với hệ giá trị mục tiêu trung tâm trong chiến lược phát triển của đất nước thời kỳ mới cần phải được nghiên cứu và làm sáng tỏ.

Từ khóa: an sinh xã hội; thời kỳ đổi mới; Việt Nam.

Abstract: Over the past 39 years of implementing Đổi mới (Renovation), Vietnam has consistently pursued the path of building a socialist society with the goal of "a prosperous people, a strong country, democracy, justice, and civilization. At the core of this effort is the integration of economic growth with improved quality of life and guaranteed income security for working people. In the documents of the Central Committee Congress, the Party has clearly affirmed and emphasized that caring for and constantly improving the material and spiritual well-being of the people is the highest goal of building socialism in Vietnam. Within this framework, the Party and the state have set the target that by 2030, the social security system will provide nationwide coverage. Therefore, ensuring the implementation of social security policy with a clear set of value-oriented goals as a central component of the country's development strategy in the new period must be further researched and clarified.

Keywords: social security; renovation period; Vietnam.

1. Khái niệm An sinh xã hội, Chính sách An sinh xã hội và hệ thống an sinh xã hội - An sinh xã hội

Theo quan điểm của Ngân hàng thế giới: An sinh xã hội được phản ánh nhiều ở các khía cạnh trợ giúp người nghèo. Qua đó, trong khuôn khổ phát triển mạng lưới an sinh xã hội, ngân hàng thế giới luôn chú trọng đầu tư ưu tiên cho 4 loại hình an sinh xã hội: (1) Chính sách trợ cấp người nghèo, người dễ bị tổn thương; (2) Tạo điều kiện cho người nghèo tham gia vào thị

trường lao động; (3) Bảo vệ trẻ em và trẻ vị thành niên; (4) Các giải pháp trợ giúp đột xuất.

Quan điểm của tổ chức Lao động quốc tế (ILO) thì: An sinh xã hội thực chất là một sự bảo vệ mà xã hội cung cấp cho các thành viên của mình bằng các biện pháp được áp dụng rộng rãi để đương đầu với những khó khăn, những " cú sốc " về kinh tế và xã hội khiến họ mất việc hoặc suy giảm nghiêm trọng nguồn thu nhập như ốm đau, nghỉ thai sản, thương tật do lao động, tử vong. Ngoài ra, an sinh xã hội còn cung cấp chăm

sóc y tế và trợ cấp cho các gia đình nạn nhân có trẻ em khuyết tật hoặc mắc bệnh bẩm sinh.

Trên cơ sở ghi nhận những quan điểm về an sinh xã hội của Ngân hàng thế giới và tổ chức lao động quốc tế, để phù hợp với quá trình chính sách xã hội của Việt Nam, trong bối cảnh hiện nay, khái niệm An sinh xã hội được lựa chọn tiếp cận với nghĩa là sự bảo vệ của xã hội đối với các công dân thông qua các biện pháp công cộng nhằm ứng phó trước những rủi ro về kinh tế và xã hội dẫn đến thiệt hại ảnh hưởng đến quy mô thu nhập bị giảm sút, hoặc ngưng trệ do thất nghiệp, tai nạn lao động, ốm đau, thương tật, thai sản, tuổi già và tử vong, đặc biệt với những người dân và hộ gia đình yếu thế, hoàn cảnh nghèo túng cần được đảm bảo các chăm sóc y tế và trợ cấp.

Chính sách An sinh xã hội

Là hệ thống các biện pháp can thiệp của Nhà nước nhằm giảm mức độ nghèo đói và tổn thương, góp phần nâng cao năng lực tự bảo vệ của người dân và cộng đồng trước những rủi ro có nguy cơ làm giảm hoặc mất khả năng thu nhập bởi những tác nhân ngoài ý muốn như biến đổi khí hậu, tai nạn lao động và những hoàn cảnh khó khăn khác.

Là một hệ thống các chính sách có tính giải pháp được Nhà nước hoạch định, ban hành nhằm phòng ngừa, giảm thiểu và khắc phục các rủi ro thông qua tổ chức thực hiện các hoạt động bảo hiểm xã hội, cứu trợ xã hội và trợ giúp xã hội góp phần đảm bảo sự ổn định xã hội cho người dân, đặc biệt đối với những người và hộ gia đình gặp hoàn cảnh khó khăn.

Ở Việt Nam, có thể thấy Chính sách An sinh xã hội là nòng cốt của hệ thống chính sách xã hội, là thước đo phản ánh sự ưu việt của chế độ An sinh xã hội với mục tiêu bao trùm là góp phần mang lại cho mọi người dân một cuộc sống ổn định hướng đến sự phát triển xã hội một cách bền vững, vì mục tiêu: dân giàu, nước mạnh công bằng, văn minh.

Hệ thống Chính sách An sinh xã hội

Hệ thống Chính sách An sinh xã hội bao gồm các Chính sách An sinh xã hội cụ thể phản ánh qua các nội dung như sau:

Thứ nhất, Chính sách An sinh xã hội bảo đảm thu nhập cho những đối tượng được thụ hưởng chính sách ở mức tối thiểu nhất

An sinh xã hội có vai trò cung cấp (có điều kiện hoặc không có điều kiện) mức tối thiểu thu nhập (mức sàn) bảo đảm quyền sống tối thiểu của con người, bao gồm các quyền về ăn, sức khỏe, giáo dục, nhà ở và một số dịch vụ xã hội cơ bản nhằm bảo vệ con người khỏi bị đói nghèo do không có thu nhập tạm thời hoặc vĩnh viễn.

Thứ hai, Chính sách An sinh xã hội nhằm nâng cao năng lực quản lý rủi ro, trong đó, nền tảng của đảm bảo an sinh xã hội là quản lý rủi ro, bao gồm:

- Phòng ngừa rủi ro: hỗ trợ người dân chủ động ngăn ngừa rủi ro;
- Giảm thiểu rủi ro: giúp cho người dân có đủ nguồn lực để bù đắp những thiếu hụt về thu nhập do các biến cố;
- Khắc phục rủi ro: hỗ trợ kịp thời cho người dân để hạn chế tối đa các tác động không lường trước hoặc vượt quá khả năng kiểm soát.

Thứ ba, Chính sách An sinh xã hội duy trì phân phối thu nhập đến các đối tượng thụ hưởng một cách công bằng và minh bạch

An sinh xã hội giúp bảo đảm thu nhập cho người dân và các nhóm đối tượng khi không có khả năng tạo thu nhập thông qua các chính sách giảm nghèo, các hình thức trợ giúp xã hội thường xuyên và đột xuất.

Thứ tư, Chính sách An sinh xã hội góp phần thúc đẩy việc làm bền vững và phát triển thị trường lao động cho những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn có nhu cầu lao động, việc làm sinh kế

Hệ thống an sinh xã hội thúc đẩy việc làm bền vững, tăng cường kỹ năng và các cơ hội tham gia thị trường lao động cho người lao động thông qua việc:

- Hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động (đặc biệt người nghèo, người dân nông thôn □);

- Phát triển thông tin thị trường lao động và dịch vụ việc làm để kết nối cung cầu lao động, giảm thiểu mất cân bằng cung cầu lao động;

- Hỗ trợ tạo việc làm trực tiếp cho một bộ phận người lao động thông qua các chương trình cho vay vốn tín dụng ưu đãi, chương trình việc làm công và các chương trình thị trường lao động khác;

- Hỗ trợ chuyển đổi việc làm cho lao động mất đất, lao động di cư, lao động bị tác động bởi khủng hoảng kinh tế.

Thứ năm, Chính sách An sinh xã hội tăng cường nâng cao hiệu quả quản lý xã hội, thúc đẩy gắn kết xã hội và phát triển xã hội

- Nâng cao hiệu quả quản lý xã hội;

- Xóa đói giảm nghèo, giảm bất bình đẳng, thu hẹp chênh lệch về điều kiện sống theo vùng, các nhóm dân cư;

- Góp phần tăng trưởng kinh tế và gắn kết xã hội.

Thứ sáu, Chính sách An sinh xã hội duy trì sự hỗ trợ người dân vượt qua khủng hoảng một cách công bằng và nhân văn nhất

Hệ thống an sinh xã hội được phát triển nhằm hỗ trợ người nghèo và người yếu thế trong bối cảnh khủng hoảng kinh tế và các biến động xã hội, môi trường gây ra.

2. Giá trị mục tiêu Chính sách An sinh xã hội ở nước ta hiện nay

Chính sách An sinh xã hội có mục tiêu tổng thể là mang lại cho mọi người dân của xã hội, đặc biệt đối với những người khi gặp hoàn cảnh khó khăn có được một cuộc sống ổn định, nhằm bảo đảm công bằng, tiến bộ và bình đẳng, nâng cao chất lượng cuộc sống, hạnh phúc cho người dân trên phạm vi toàn xã hội làm cơ sở cho sự phát triển xã hội một cách bền vững, phù hợp với điều kiện lịch sử cụ thể và truyền thống văn hóa của quốc gia, dân tộc.

Ở nước ta thời kỳ đổi mới, Đảng và Nhà nước

đã xác định rất rõ 04 mục tiêu cụ thể của Chính sách An sinh xã hội: 1) Cung cấp phúc lợi cho những người không còn khả năng tự bảo đảm nhu cầu thiết yếu của bản thân hoặc có nhu cầu được hỗ trợ tạm thời; 2) Chia sẻ các biện pháp chủ động và tình thế cho cá nhân, hộ gia đình và nhóm cộng đồng có hoàn cảnh khó khăn để đối phó với những rủi ro gây ảnh hưởng nan giải đến đời sống thường nhật của cá nhân, hộ gia đình và nhóm cộng đồng đó; 3) Tái phân bổ thu nhập giữa các nhóm dân cư có thu nhập khác nhau và tái phân bổ nguồn lực giữa những nhóm dân cư có nguy cơ bị rủi ro khác nhau nhằm đảm bảo công bằng xã hội; 4) Khuyến khích □ trao quyền xã hội □ và hỗ trợ nâng cao năng lực cho người dân và các nhóm thiệt thòi tự khắc phục rủi ro, sớm ổn định và từng bước cải thiện chất lượng sống bằng chính khả năng của mình.

Với quan điểm xác định mục tiêu Chính sách An sinh xã hội được khái quát trên cho thấy, giá trị xuyên suốt của mục tiêu là sự kế thừa những giá trị văn hóa truyền thống và sức mạnh tổng hợp của con người Việt Nam. Giá trị đó, đã được phản ánh trong quá trình hoạch định, ban hành và tổ chức thực hiện Chính sách An sinh xã hội trên phạm vi toàn xã hội.

□ Giá trị văn hóa truyền thống □ và □ sức mạnh tổng hợp của con người Việt Nam □ luôn gắn kết với nhau tạo lên một bản sắc đặc trưng, đại diện chủ quyền của một quốc gia, dân tộc. Tiến trình phát triển của lịch sử dựng nước, giữ nước và xây dựng đất nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa đã khẳng định: con người Việt Nam chính là chủ thể sáng tạo, thực hành, bảo vệ và thụ hưởng giá trị văn hóa Việt Nam và chính những giá trị văn hóa tốt đẹp ấy đã nuôi dưỡng, bồi đắp, hoàn thiện tâm hồn, trí tuệ, phẩm chất con người Việt Nam, tạo nên sức mạnh dân tộc Việt Nam. Thấm nhuần sâu sắc giá trị cao đẹp đó, đồng thời để những giá trị văn hóa đó luôn tỏa sáng và tiếp tục nảy nở thêm, nên khi xác định mục tiêu xây dựng Chính sách An sinh xã hội, Đảng và Nhà nước Việt Nam đặc

biệt chú trọng giá trị văn hóa truyền thống và sức mạnh tổng hợp của con người Việt Nam. Cũng chính những giá trị văn hóa truyền thống đó là nền tảng đảm bảo cho Chính sách An sinh xã hội không chỉ khơi dậy bản sắc nhân văn cao đẹp được thấm sâu vào mọi hoạt động An sinh xã hội mà còn góp phần thực hiện: nâng cao thu nhập, bảo đảm cuộc sống an toàn, bình đẳng và hạnh phúc của nhân dân. Chuẩn mực giá trị văn hóa truyền thống và sức mạnh tổng hợp của con người Việt Nam trong mục tiêu Chính sách An sinh xã hội được cụ thể hóa qua các tư tưởng chỉ đạo hành động thực hiện chính sách.

Thứ nhất, tư tưởng dân là gốc

Có thể nói tư tưởng dân là gốc được hình thành và gắn liền với tiến trình phát triển ngàn năm của nền văn hóa truyền thống Việt Nam. Qua các triều đại Phong kiến Việt Nam tư tưởng đó luôn được nuôi dưỡng và coi nó như một phương châm "quản dân, trị quốc". Trong "sách lược ngàn năm" dựng nước và giữ nước các triều đại Phong kiến Việt Nam đương thời lúc thịnh trị luôn xuất phát từ tư tưởng "Dân vi bản" làm quy chuẩn mà vì dân, giúp dân, chăm lo cho đời sống của người dân. Lý Công Uẩn trong chiếu dời đô đã viết "trên vâng mệnh trời, dưới theo ý dân" với mục đích cao cả nhất là "làm cho dân được giàu của, nhiều người". Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn: "Khoan thư sức dân để làm kế sâu gốc bền rễ, đó là thượng sách để giữ nước". Nguyễn Trãi: "Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân, quân điếu phạt trước lo trừ bạo". Đến sự nghiệp cách mạng giành độc lập cho dân tộc của Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: "Nước nhà độc lập mà Dân không có cơm ăn, áo mặc, trẻ con không được học hành thì độc lập, tự do cũng chẳng có nghĩa lý gì". Trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong suốt thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, từ năm 1991 đến 2021; tiếp đến Đại hội lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam, Đảng và Nhà nước ta luôn xem: "Sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do

nhân dân và vì nhân dân. Chính nhân dân là người làm nên thắng lợi lịch sử. Toàn bộ hoạt động của Đảng, Nhà nước phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chân chính của nhân dân".

Trên cơ sở các quan điểm chủ đạo đó, Đảng và Nhà nước ta trong quá trình xây dựng, ban hành một hệ thống các văn bản, chính sách xã hội, nhất là với Chính sách An sinh xã hội luôn thường xuyên bổ sung, củng cố để ngày càng hoàn thiện, đáp ứng được nguyện vọng chính đáng của nhân dân trước yêu cầu của thời kỳ phát triển mới. Hiện nay, đảm bảo an sinh xã hội đã trở thành quyền hiến định, được ghi tại (Điều 34) của Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013: "Công dân có quyền được đảm bảo An sinh xã hội". Công dân phải được bảo đảm một cuộc sống an toàn bởi mạng lưới An sinh xã hội ngày hoàn thiện và có độ bao phủ rộng khắp.

Thứ hai, tư tưởng công bằng, bình đẳng xã hội

Nhà nước - chủ thể hoạch định ban hành Chính sách An sinh xã hội dựa trên nền tảng tư tưởng dân là gốc, đảm bảo "công bằng, bình đẳng xã hội" trong tổ chức thực thi Chính sách An sinh xã hội là yếu tố quy định tất yếu. Trong quá trình ban hành, thực thi Chính sách An sinh xã hội, công bằng, bình đẳng xã hội được xác định là mục tiêu chính sách không chỉ là mong muốn chung của mọi người dân của xã hội mà còn là tính quy luật khách quan của vận động, phát triển xã hội. Công bằng, bình đẳng xã hội được quan niệm là giá trị của mục tiêu Chính sách An sinh xã hội được Đảng và Nhà nước xác định xuất phát từ quan điểm biện chứng đó. An sinh xã hội với tư cách là một quyền cơ bản của con người, là tiêu chí quan trọng phản ánh trình độ phát triển của một quốc gia phải được bảo đảm trên nguyên tắc công bằng, bình đẳng xã hội. Thông qua hệ thống Chính sách An sinh xã hội, Nhà nước thực hiện phân phối lại thu nhập, dịch vụ cho người nghèo và những nhóm xã hội yếu thế, dễ bị tổn thương, góp phần ổn định cuộc sống cho họ,

giảm nghèo, từng bước thu hẹp bất bình đẳng xã hội. Quán triệt phương hướng chủ đạo của Chính sách An sinh xã hội ở Việt Nam: Bảo đảm công bằng, bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ công dân; kết hợp chặt chẽ, hợp lý phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội được Đảng và Nhà nước Việt Nam khẳng định xuyên suốt từ cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) đến 2021. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã xác định: □Phát triển vì con người, tạo điều kiện cho mọi người, nhất là trẻ em, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, người di cư hòa nhập, tiếp cận bình đẳng nguồn lực, cơ hội phát triển và hưởng thụ công bằng các dịch vụ xã hội cơ bản□ Đảm bảo công bằng, bình đẳng xã hội được xác định là giá trị của mục tiêu Chính sách An sinh xã hội cũng được quy định cụ thể trong Hiến pháp năm 2013, Điều 59: Nhà nước tạo bình đẳng về cơ hội để công dân thụ hưởng phúc lợi xã hội, phát triển hệ thống an sinh xã hội, có chính sách trợ giúp người cao tuổi, người khuyết tật, người nghèo và người có hoàn cảnh khó khăn khác.

Thứ ba, tư tưởng đoàn kết, nhân ái, sẻ chia

Trong đời sống cộng đồng tình cảm của người Việt Nam từ xã hội cổ truyền đến nay, tinh thần đoàn kết, nhân ái, sẻ chia đã trở thành cốt cách tạo nên bản sắc văn hóa Việt. Ý thức sâu sắc truyền thống cao đẹp đó, trong quá trình hoạch định, ban hành và tổ chức thực hiện Chính sách An sinh xã hội, Đảng và Nhà nước Việt Nam đã xác định□ Đoàn kết, nhân ái, sẻ chia là giá trị của định hướng mục tiêu chính sách. Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 cũng khẳng định: Trải qua mấy ngàn năm lịch sử, nhân dân Việt Nam lao động cần cù, sáng tạo, đấu tranh anh dũng để dựng nước và giữ nước, đã hun đúc nên truyền thống yêu nước, đoàn kết, nhân nghĩa, kiên cường, bất khuất và xây dựng nên nền văn hiến Việt Nam. Trong văn kiện các khóa đại

hội Đảng toàn quốc của Đảng, và Chính sách, pháp luật của Nhà nước về ban hành Chính sách An sinh xã hội luôn được chú trọng đặc biệt. Đồng thời không chỉ xem đó là những giá trị có tính chuẩn mực mà còn cho rằng đó là phương châm, là nguyên tắc trong tổ chức thực hiện: □Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và truyền thống tốt đẹp, tương thân, tương ái của dân tộc ta. Nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách xã hội, đồng thời huy động sự tham gia mạnh mẽ của toàn xã hội□ Đoàn kết, nhân ái, sẻ chia là những giá trị tạo nên sức mạnh của cộng đồng, tạo nên sự đồng thuận xã hội, nó đặc biệt có ý nghĩa trong đảm bảo thực hiện an sinh xã hội có hiệu quả mang lại cuộc sống tốt đẹp, hạnh phúc cho nhân dân.

Kết luận

Giá trị mục tiêu của đảm bảo thực hiện Chính sách An sinh xã hội ở nước ta, dưới sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước, đã và đang tiếp tục gặt hái được nhiều thành công, đồng thời là kim chỉ nam, động lực mãnh mẽ cổ vũ nhân dân ta trong quá trình xây dựng phát triển đất nước theo định hướng XHCN thời kỳ đổi mới và hội nhập./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2021.
2. Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam (2013), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Cơ quan Liên hợp quốc (2011), *Hệ thống các văn bản quy định hiện hành về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình*. Chương trình hợp tác chung Chính phủ Việt Nam và Liên hợp quốc về bình đẳng giới, Nxb. Thời đại, Hà Nội.
4. Lê Duy Đồng, Bùi Sỹ Lợi (2011), *Định hướng về chính sách phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội giai đoạn 2011-2020*, Nxb. Lao động - Xã hội.
5. Mai Ngọc Cường, □Xây dựng và hoàn thiện hệ thống an sinh xã hội ở nước ta những năm tới□ *Tạp chí kinh tế và phát triển*, số 178, tháng 4/2012.